

Mẫu số 01

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

BẢN ĐĂNG KÝ XÉT CÔNG NHẬN ĐẠT TIÊU CHUẨN

CHỨC DANH: PHÓ GIÁO SƯ

Mã hồ sơ:



(Nội dung đúng ở ô nào thì đánh dấu vào ô đó: ☒; Nội dung không đúng thì để trống: ☐)

Đối tượng đăng ký: Giảng viên ☒ Giảng viên thỉnh giảng ☐

Ngành: Luật học; Chuyên ngành: Luật hình sự và tố tụng hình sự

A. THÔNG TIN CÁ NHÂN

1. Họ và tên người đăng ký: **Bùi Thị Hạnh**

2. Ngày tháng năm sinh: 16/06/1976; Nam ☐; Nữ ☒ ; Quốc tịch: Việt Nam;

Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không

3. Đảng viên Đảng Cộng sản Việt Nam: ☒

4. Quê quán (xã/phường, huyện/quận, tỉnh/thành phố): xã Hoàng Lộc, huyện Hoàng Hóa, tỉnh Thanh Hóa

5. Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú (số nhà, phố/thôn, xã/phường, huyện/quận, tỉnh/thành phố): số nhà 65 phố Nguyễn Khiết, phường Phúc Tân, quận Hoàn Kiếm, thành phố Hà Nội

6. Địa chỉ liên hệ (ghi rõ, đầy đủ để liên hệ được qua Bưu điện): Trường Đại học Kiểm sát Hà Nội, Dương Nội, Hà Đông, Hà Nội.

Điện thoại di động: 0983229475; E-mail: buihan76@gmail.com

7. Quá trình công tác (công việc, chức vụ, cơ quan):

- Từ ngày 01/4/2003 - 31/12/2004: Giảng viên khoa Kiểm sát dân sự, kinh tế, lao động - Trường Cao đẳng Kiểm sát Hà Nội

- Từ ngày 01/01/2005 - 31/8/2010: Giảng viên khoa Kiểm sát hình sự - Trường Đào tạo, bồi dưỡng nghiệp vụ kiểm sát

- Từ ngày 01/9/2010 - 14/9/2010: Phó Trưởng khoa Kiểm sát hình sự - Trường Đào tạo, bồi dưỡng nghiệp vụ kiểm sát

- Từ ngày 15/9/2010 - 31/3/2011: Phó Trưởng khoa, Phụ trách khoa Kiểm sát hình sự
- Trường Đào tạo, bồi dưỡng nghiệp vụ kiểm sát

- Từ ngày 01/4/2011 - 30/6/2013: Trưởng khoa Kiểm sát hình sự - Trường Đào tạo, bồi dưỡng nghiệp vụ kiểm sát

- Từ ngày 01/7/2013 - 14/7/2014: Q. Trưởng khoa Đào tạo, bồi dưỡng cán bộ kiểm sát - Trường Đại học Kiểm sát Hà Nội

- Từ ngày 15/7/2014 - 31/3/2019: Trưởng khoa Đào tạo, bồi dưỡng cán bộ kiểm sát - Trường Đại học Kiểm sát Hà Nội

- Từ ngày 01/4/2019 - 25/9/2024: Trưởng khoa Pháp luật hình sự và Kiểm sát hình sự - Trường Đại học Kiểm sát Hà Nội

- Từ ngày 26/9/2024 - nay: Phó Hiệu trưởng, Trường Đại học Kiểm sát Hà Nội

Chức vụ: Hiện nay: Phó Hiệu trưởng; Chức vụ cao nhất đã qua: Trưởng khoa

Cơ quan công tác hiện nay: Trường Đại học Kiểm sát Hà Nội

Địa chỉ cơ quan: Số 59 ngõ 230 đường Ý La, phường Dương Nội, quận Hà Đông, thành phố Hà Nội

Điện thoại cơ quan: 02433580467

Thỉnh giảng tại cơ sở giáo dục đại học (nếu có): Trường Đại học Luật Hà Nội

8. Đã nghỉ hưu: Không

Tên cơ sở giáo dục đại học nơi hợp đồng thỉnh giảng 3 năm cuối (tính đến thời điểm hết hạn nộp hồ sơ): Trường Đại học Luật Hà Nội

9. Trình độ đào tạo:

- Được cấp bằng Đại học ngày 02 tháng 04 năm 1999; số văn bằng: B120533; ngành: Pháp luật Kinh tế; Nơi cấp bằng ĐH: Trường Đại học Luật Hà Nội, Việt Nam.

- Được cấp bằng Đại học ngày 29 tháng 12 năm 2023; số văn bằng: VUI003452; ngành: Ngôn ngữ Anh; Nơi cấp bằng ĐH: Trường Đại học Công nghiệp Việt Trì, Việt Nam.

- Được cấp bằng Thạc sĩ ngày 28 tháng 01 năm 2011; số văn bằng: A010813; ngành: Luật; chuyên ngành:.....Nơi cấp bằng ThS: Học viện Cảnh sát nhân dân, Việt Nam.

- Được cấp bằng Tiến sĩ ngày 15 tháng 07 năm 2017; số văn bằng: 000049; ngành: Luật học; chuyên ngành:..... Nơi cấp bằng TS: Học viện Cảnh sát nhân dân, Việt Nam.

10. Đã được bổ nhiệm/công nhận chức danh PGS ngày tháng năm , ngành:

11. Đăng ký xét đạt tiêu chuẩn chức danh Phó giáo sư tại HĐGS cơ sở: Học viện Khoa học xã hội, Viện Hàn lâm Khoa học xã hội Việt Nam.

12. Đăng ký xét đạt tiêu chuẩn chức danh Phó giáo sư tại HĐGS ngành, liên ngành: Luật học

13. Các hướng nghiên cứu chủ yếu:

- Thực hành quyền công tố và kiểm sát trong lĩnh vực hình sự;
- Hoàn thiện một số chế định của pháp luật hình sự và pháp luật tố tụng hình sự đáp ứng yêu cầu cải cách tư pháp.

14. Kết quả đào tạo và nghiên cứu khoa học:

- Đã hướng dẫn (số lượng) NCS bảo vệ thành công luận án TS;
- Đã hướng dẫn **09** học viên cao học bảo vệ thành công luận văn thạc sĩ;
- Đã hoàn thành **10** đề tài NCKH từ cấp cơ sở trở lên:
 - + Đề tài NCKH cấp Bộ (chủ nhiệm):
 - + Đề tài NCKH cấp Cơ sở (chủ nhiệm): **03**
- Đã công bố **24** bài báo khoa học, trong đó **04** bài báo khoa học trên tạp chí quốc tế có uy tín;
- Đã được cấp (số lượng) bằng độc quyền sáng chế, giải pháp hữu ích;
- Số lượng giáo trình đã xuất bản: **06**, tất cả đều thuộc Nxb có uy tín;
- Số lượng sách đã xuất bản: **09**, bao gồm **05** sách chuyên khảo và **04** sách tham khảo, trong đó có **03** sách chuyên khảo và **01** sách tham khảo thuộc Nxb có uy tín.

15. Khen thưởng (các huân chương, huy chương, danh hiệu):

- Bằng khen của Viện trưởng VKSND tối cao năm 2016 do đạt danh hiệu Chiến sĩ thi đua cơ sở 2 năm liên tục;
- Bằng khen của Viện trưởng VKSND tối cao năm 2017 do đạt danh hiệu Chiến sĩ thi đua ngành Kiểm sát nhân dân;
- Bằng khen của Viện trưởng VKSND tối cao năm 2020 do đã có thành tích xuất sắc trong cuộc thi “Tìm hiểu truyền thống 60 năm ngành Kiểm sát nhân dân”;
- Bằng khen của Thủ tướng Chính phủ năm 2020 do đã có thành tích trong công tác, góp phần vào sự nghiệp xây dựng CNXH và bảo vệ Tổ quốc;
- Các bằng khen của Viện trưởng VKSND tối cao năm 2021, 2022 do đã hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ 2 năm liên tục;
- Bằng khen của Viện trưởng VKSNDTC năm 2023 do đã có thành tích xuất sắc trong việc giải quyết các vụ án hình sự, giải quyết các vụ án hành chính, vụ việc dân sự;
- Các giấy khen của Hiệu trưởng Trường Đại học Kiểm sát Hà Nội do đạt danh hiệu Giảng viên giỏi năm 2013, 2014, 2015, 2016; 2017; 2020; 2021; giấy khen của Hiệu trưởng Trường Đại học Kiểm sát Hà Nội năm 2023 do đạt danh hiệu Nhà giáo tiêu biểu.

16. Kỷ luật (hình thức từ khiển trách trở lên, cấp ra quyết định, số quyết định và thời hạn hiệu lực của quyết định): Không

B. TỰ KHAI THEO TIÊU CHUẨN CHỨC DANH GIÁO SƯ/PHÓ GIÁO SƯ

1. Tự đánh giá về tiêu chuẩn và nhiệm vụ của nhà giáo: Đáp ứng tiêu chuẩn và hoàn thành tốt nhiệm vụ của nhà giáo.

2. Thời gian, kết quả tham gia đào tạo, bồi dưỡng từ trình độ đại học trở lên:

- Tổng số năm thực hiện nhiệm vụ đào tạo: 12 năm

- Khai cụ thể ít nhất 06 năm học, trong đó có 03 năm học cuối liên tục tính đến ngày hết hạn nộp hồ sơ (ứng viên GS chỉ khai 3 năm cuối liên tục sau khi được công nhận PGS):

TT	Năm học	Số lượng NCS đã hướng dẫn		Số lượng ThS đã hướng dẫn	Số khóa luận tốt nghiệp ĐH đã hướng dẫn	Số lượng giờ chuẩn giảng dạy trực tiếp trên lớp		Tổng số giờ giảng trực tiếp/giờ quy đổi/Số giờ định mức (*)
		Chính	Phụ			ĐH	SĐH	
1	2019 - 2020	0	0	1	2	185	45	230/343,5/202,5
2	2020 - 2021	0	0	3	2	172	35	207/423,6/202,5
3	2021 - 2022	0	0	3	2	199	59	254/519/189
03 năm học cuối								
4	2022 - 2023	0	0	2	2	249	15	236/452,4/189
5	2023 - 2024	0	0	0	3	121	65	214/503,7/189
6	2024 - 2025	0	0	0	3	124	80	204/560,4/54

(*) - Trước ngày 25/3/2015, theo Quy định chế độ làm việc đối với giảng viên ban hành kèm theo Quyết định số 64/2008/QĐ-BGDĐT ngày 28/11/2008, được sửa đổi bổ sung bởi Thông tư số 36/2010/TT-BGDĐT ngày 15/12/2010 và Thông tư số 18/2012/TT-BGDĐT ngày 31/5/2012 của Bộ trưởng Bộ GD&ĐT.

- Từ 25/3/2015 đến trước ngày 11/9/2020, theo Quy định chế độ làm việc đối với giảng viên ban hành kèm theo Thông tư số 47/2014/TT-BGDĐT ngày 31/12/2014 của Bộ trưởng Bộ GD&ĐT;

- Từ ngày 11/9/2020 đến nay, theo Quy định chế độ làm việc của giảng viên cơ sở giáo dục đại học ban hành kèm theo Thông tư số 20/2020/TT-BGDĐT ngày 27/7/2020 của Bộ trưởng Bộ GD&ĐT; định mức giờ chuẩn giảng dạy theo quy định của thủ trưởng cơ sở giáo dục đại học, trong đó định mức của giảng viên thỉnh giảng được tính trên cơ sở định mức của giảng viên cơ hữu.

3. Ngoại ngữ:

3.1. Tên ngoại ngữ thành thạo phục vụ chuyên môn: Tiếng Anh

a) Được đào tạo ở nước ngoài: ☐

- Học ĐH ☐; Tại nước:; Từ năm đến năm

- Bảo vệ luận văn ThS ☐ hoặc luận án TS ☐ hoặc TSKH ☐ tại nước: năm.....

b) Được đào tạo ngoại ngữ trong nước: ☒

- Được cấp bằng Đại học ngày 29 tháng 12 năm 2023; số văn bằng: VUI003452; ngành: Ngôn ngữ Anh; Nơi cấp bằng ĐH: Trường Đại học Công nghiệp Việt Trì, Việt Nam.

c) Giảng dạy bằng tiếng nước ngoài: ☐

- Giảng dạy bằng ngoại ngữ:.....

- Nơi giảng dạy (cơ sở đào tạo, nước):

d) Đối tượng ☐ khác ; Diễn giải:

3.2. Tiếng Anh (văn bằng, chứng chỉ): Cử nhân

4. Hướng dẫn NCS, HVCH/CK2/BSNT đã được cấp bằng/có quyết định cấp bằng

TT	Họ tên NCS hoặc HVCH	Đối tượng		Trách nhiệm hướng dẫn		Thời gian hướng dẫn từ ... đến ...QĐ giao số...	Cơ sở đào tạo	Ngày, tháng, năm được cấp bằng/có quyết định cấp bằng
		NCS	HVCH	Chính	Phụ			
1	Hoàng Thị Thanh Dung		HVCH	x		18/9/2019 - 18/3/2020 QĐ số 4500/QĐ-HVKHXXH ngày 18/9/2019	Học viện Khoa học xã hội	QĐ số 4462/QĐ-HVKHXXH ngày 30/11/2020 Số hiệu: HM005519
2	Đỗ Tiến Công		HVCH	x		29/10/2020 - 25/3/2021 QĐ số 789/QĐ-T2-ĐT ngày 29/10/2020	Trường Đại học Kiểm sát Hà Nội	Số vào sổ cấp bằng: ThS.2022/03 ngày 10/01/2022 Số hiệu: DKS.ThS/03
3	Hoàng Mỹ Hạnh		HVCH	x		29/10/2020- 25/3/2021 QĐ số 799/QĐ-T2-ĐT ngày 29/10/2020	Trường Đại học Kiểm sát Hà Nội	Số vào sổ cấp bằng: ThS.2022/09 ngày 10/01/2022 Số hiệu: DKS.ThS/09
4	Nguyễn Thị Phương Anh		HVCH	x		08/4/2021 - 08/10/2021 QĐ số	Học viện Khoa học xã hội	QĐ số 1208/QĐ-HVKHXXH ngày 20/4/2022

TT	Họ tên NCS hoặc HVCH	Đối tượng		Trách nhiệm hướng dẫn		Thời gian hướng dẫn từ ... đến ...QĐ giao số...	Cơ sở đào tạo	Ngày, tháng, năm được cấp bằng/có quyết định cấp bằng
		NCS	HVCH	Chính	Phụ			
						1403/QĐ-HVKHXXH ngày 08/4/2021		Số hiệu: HM006716
5	Lê Văn Khánh		HVCH	x		18/11/2021 - 22/5/2022 QĐ số 1049/QĐ-T2-ĐT ngày 18/11/2021	Trường Đại học Kiểm sát Hà Nội	Số vào sổ cấp bằng: ThS.2023/17 ngày 10/4/2023 Số hiệu: DKS.ThS/50
6	Nhữ Văn Hùng		HVCH	x		18/11/2021 - 22/5/2022 QĐ số 1050/QĐ-T2-ĐT ngày 18/11/2021	Trường Đại học Kiểm sát Hà Nội	Số vào sổ cấp bằng: ThS.2023/15 ngày 10/4/2023 Số hiệu: DKS.ThS/48
7	Vũ Minh Hải		HVCH	x		10/3/2022 - 10/9/2022 QĐ số 8235-QĐ/HVCTQG ngày 10/03/2022	Học viện chính trị quốc gia HCM	Số sổ cấp bằng: 2024/0227 Ngày 19/01/2024 Số hiệu: H-MA 002877
8	Phạm Thị Mai		HVCH	x		6/8/2022 - 28/02/2023 QĐ số 618/QĐ-T2-ĐT ngày 6/8/2022	Trường Đại học Kiểm sát Hà Nội	Số sổ cấp bằng: ThS.2023/73 Ngày 18/8/2023 Số hiệu: DKS.ThS/106
9	Lê Thị Hà		HVCH	x		6/8/2022-28/02/2023 QĐ số 639/QĐ-T2-ĐT ngày 6/8/2022	Trường Đại học Kiểm sát Hà Nội	Số vào sổ cấp bằng: ThS.2023/54 Ngày 18/8/2023 Số hiệu: DKS.ThS/87

Ghi chú: Ứng viên chức danh GS chỉ kê khai thông tin về hướng dẫn NCS.

5. Biên soạn sách phục vụ đào tạo từ trình độ đại học trở lên:

TT	Tên sách	Loại sách (CK, GT, TK, HD)	Nhà xuất bản và năm xuất bản	Số tác giả	Chủ biên	Phần biên soạn (từ trang ... đến trang)	Số xác nhận đăng kí xuất bản/ QĐ xuất bản
I	Trước khi được công nhận TS						
II	Sau khi được công nhận TS						
	<i>Giáo trình (chủ biên và tham gia viết)</i>						
1	Giáo trình Thực hành quyền công tố và kiểm sát xét xử vụ án hình sự	GT	Nxb. Tư pháp, 2019 ISBN: 978-604-81-1547-0 (Nxb có uy tín)	06	Đồng chủ biên	Chương 5 (tr.107-122); Chương 6; (tr.107-150); Chương 8 (tr.189-249)	- Số 1608-2019/CXBI PH/08-137/TP - Số 70/QĐ-NXTP ngày 25/06/2019
2	Giáo trình Thực hành quyền công tố và kiểm sát điều tra, truy tố vụ án hình sự	GT	Nxb. Tư pháp, 2020 ISBN: 978-604-81-1850-1 (Nxb có uy tín)	09	Tác giả tham gia viết	Viết cùng tác giả khác Chương 2 (tr.71-98); Chương 4 (tr.121-146)	- Số 1107-2020/CXBI PH/01-123/TP - Số 32/QĐ-NXBTP ngày 21/04/2020
3	Giáo trình Biện pháp điều tra hình sự	GT	Nxb. Tư pháp, 2020 ISBN: 978-604-81-1960-7 (Nxb có uy tín)	08	Tác giả tham gia viết	Chương 7 (tr.173-202)	- Số 3984-2020/CXBIP H/05-390/TP - Số 132/QĐ-NXBTP ngày 03/11/2020
4	Giáo trình Luật hình sự Việt Nam (Phần chung)	GT	Nxb. Chính trị quốc gia sự thật, 2020 ISBN: 978-604-57-5613-3 (Nxb có uy tín)	13	Tác giả tham gia viết	Chương 7 (tr.115-128); Chương 8 (tr.129-147)	- Số 1117-2020/CXBI PH/7-298/CTQG - Số 5213-QĐ/NXBC TQG

5	Giáo trình Luật Thi hành tạm giữ, tạm giam và Luật Thi hành án hình sự (dành cho hệ đại học)	GT	Nxb. Công an nhân dân, 2023 ISBN: 978-604-72-2-6294-6 (Nxb có uy tín)	09	Đồng chủ biên	Viết cùng tác giả khác Chương 10 (tr.269-301)	- Số 1268-2023/CXBI PH/5-15/CAND - Số 116/2023/QĐXB-NXBCAND ngày 31/5/2023
6	Giáo trình Kỹ năng tranh tụng cơ bản (dành cho hệ đại học)	GT	Nxb. Công an nhân dân, 2024 ISBN: 978-604-72-7304-1 (Nxb có uy tín)	05	Chủ biên	Chương 4 (tr.96-124)	-Số 3975-2024/CXBI PH/35-57/CAND - Số 360/QĐ-NXBCAND ngày 8/11/2024
Sách chuyên khảo (chủ biên và tham gia viết)							
7	Bình luận án hình sự phức tạp, có nhiều quan điểm khác nhau trong quá trình tiến hành tố tụng và một số án lệ, quyết định giám đốc thẩm	CK	Nxb. Lao động, 2022 ISBN: 978-604-360-724-6	8	Tác giả tham gia viết		- Số 2076-2022/CXBI PH/01 - 130/LĐ- Số 760/QĐ-NXBLĐ ngày 29/6/2022
8	Bình luận các tội phạm trong lĩnh vực môi trường	CK	Nxb. Lao động, 2022 ISBN: 978-604-360-913-4	13	Tác giả tham gia viết	Chương 7 (tr.276-286)	- Số 2645-2022/CXBI PH/02-166/LĐ - Số 930/QĐ-NXBLĐ ngày 04/8/2022
9	Trình tự, thủ tục, thẩm quyền và trách nhiệm giải quyết vụ án hình sự theo quy định pháp luật tố tụng hình sự Việt Nam	CK	Nxb. Công an nhân dân, 2022, ISBN 978-604-72-5619-8 (Nxb có uy tín)	11	Tác giả tham gia viết	Chương 6 (tr.484 - 527)	-Số 744-2022/CXBIP H/11-07/CAND - Số 24/2022/QĐXB/NXBCAN

							D(LK) ngày 16/3/2022
10	Thực hành quyền công tố, kiểm sát việc áp dụng biện pháp ngăn chặn trong giai đoạn điều tra vụ án hình sự	CK	Nxb. Công an nhân dân, 2024 ISBN: 978-604-72-6912-9 (Nxb có uy tín)	01	Chủ biên	Viết một mình	- Số 1171-2024/CXBI PH/2-18/CAND - Số 51/2024/QĐ XB-NXBCAND (LK) ngày 16/4/2024
11	Kiểm sát xét xử sơ thẩm vụ án hình sự đáp ứng yêu cầu cải cách tư pháp trong giai đoạn mới	CK	Nxb. Công an nhân dân, 2025 ISBN: 978-604-72-7863-3 (Nxb có uy tín)	02	Chủ biên	Viết cùng tác giả khác	- Số 1381-2025/CXBI TH/3-22/CAND - Số 161/QĐ-NXBCAND ngày 30/5/2025
	Sách tham khảo (chủ biên và tham gia viết)						
12	Chỉ dẫn tra cứu Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) phần các tội phạm	TK	Nxb. Thanh niên, 2020 ISBN: 978-604-317-013-9	13	Đồng chủ biên		Số 4093-2020/CXBI PH/28-108/TN - Số 1634/QĐ-NXBTN ngày 12/10/2020
13	Chỉ dẫn tra cứu, áp dụng Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2021)	TK	Nxb. Công an nhân dân, 2023 ISBN: 978-604-72-6575-6 (Nxb có uy tín)	12	Tác giả tham gia viết	Phần thứ 3 (tr.519-543)	- Số 3795-2023/CXBI PH/1-56/CAND - Số 285/2023/QĐXB-NXBCAND (LK) ngày 3/11/2023
14	Sơ đồ tư duy giúp kiểm sát viên giải quyết vụ án hình sự và minh họa từ một số vụ án liên	TK	Nxb. Lao động, 2024 ISBN: 978-604-492-051-1	8	Tác giả tham gia viết	Chương 3 (tr.45-65)	- Số 2880-2024/CXBIP H/08-208/LĐ - Số 941/QĐ-NXBLĐ

	quan đến động vật hoang dã						ngày 14/8/2024
15	Kỷ yếu Hội thảo khoa học xây dựng nền tư pháp chuyên nghiệp, hiện đại, công bằng, nghiêm minh, liêm chính phụng sự tổ quốc, phục vụ nhân dân trong bối cảnh hiện nay (Tập 1)	TK	Nxb. Lao động, 2024 ISBN: 978-604-1993-40-9	56	Tác giả tham gia viết	Bài số 11: Hoàn thiện chính sách pháp luật tố tụng hình sự về biện pháp ngăn chặn, biện pháp cưỡng chế trong nền tư pháp công bằng, nghiêm minh (tr.128-137)	- Số 4359 - 2024/CXBI PH/08 - 280/LĐ - 1488/QĐ - NXBLĐ ngày 29/11/2024

Trong đó:

- **02** sách chuyên khảo do nhà xuất bản có uy tín xuất bản mà ứng viên là chủ biên, số thứ tự **[10], [11]**; **01** sách chuyên khảo do nhà xuất bản có uy tín xuất bản mà ứng viên là tác giả tham gia, số thứ tự **[9]**.
- **06** giáo trình do nhà xuất bản có uy tín xuất bản, trong đó ứng viên là chủ biên **01** giáo trình số **[6]**; là đồng chủ biên **02** giáo trình số **[1], [5]**; là tác giả tham gia **03** giáo trình số **[2], [3], [4]**.
- **01** sách tham khảo mà ứng viên là đồng chủ biên số **[12]**; **02** sách tham khảo mà ứng viên là tác giả tham gia số **[13], [14]**.
- **01** kỷ yếu hội thảo do nhà xuất bản có uy tín xuất bản mà ứng viên là tác giả tham gia số **[15]**.
- Các chữ viết tắt: CK: sách chuyên khảo; GT: sách giáo trình; TK: sách tham khảo; HD: sách hướng dẫn; phần ứng viên biên soạn cần ghi rõ từ trang.... đến trang..... (ví dụ: 17-56; 145-329).

6. Thực hiện nhiệm vụ khoa học và công nghệ đã nghiệm thu:

TT	Tên nhiệm vụ khoa học và công nghệ (CT, ĐT...)	CN/PCN/TK	Mã số và cấp quản lý	Quyết định giao nhiệm vụ	Thời gian thực hiện	Thời gian nghiệm thu (ngày, tháng, năm)/Xếp loại KQ
I	Trước khi được công nhận TS					
1						
II	Sau khi được công nhận TS					
1	Thực hành quyền công tố và kiểm sát việc đình chỉ điều tra do miễn trách nhiệm hình sự	Chủ nhiệm	Đề tài cấp cơ sở: Trường ĐHKSHN	Số 240/QĐ-T2 ngày 22/5/2017	2017	Số 876/QĐ-T2 ngày 20/12/2017 Xuất sắc

2	Thực hành quyền công tố và kiểm sát giải quyết các vụ án về tội trốn thuế, một số vấn đề lý luận và thực tiễn	Thành viên	Đề tài cấp cơ sở: Trường ĐHKSHN	Số 199/QĐ-T2 ngày 18/04/2019	2019	Số 34/QĐ-T2 ngày 14/01/2020 Đạt
3	Hoạt động đề ra yêu cầu điều tra của Kiểm sát viên trong tố tụng hình sự	Chủ nhiệm	Đề tài cấp cơ sở: Trường ĐHKSHN	Số 184/QĐ-T2 ngày 29/04/2020	2020	Số 215/QĐ-T2 ngày 18/03/2021 Xuất sắc
4	Tội rửa tiền trong pháp luật hình sự Việt Nam so sánh với pháp luật hình sự Hungary	Thành viên	Đề tài cấp cơ sở: Trường ĐHKSHN	Số 497/QĐ-T2 ngày 20/04/2021	2021	Số 1179/QĐ-T2 ngày 03/12/2021 Xuất sắc
5	Nội dung đào tạo, bồi dưỡng kỹ năng kiểm sát việc tạm giữ, tạm giam và thi hành án hình sự tại Trường Đại học Kiểm sát Hà Nội - thực trạng và giải pháp	Thư ký	Đề tài cấp Bộ: VKSDN tối cao	Số 710/QĐ-T2 ngày 20/08/2021	2020-2021	Số 427/QĐ-VKSTC ngày 8/12/2021 Khá
6	Thực hành quyền công tố và kiểm sát điều tra, truy tố, xét xử sơ thẩm đối với các vụ án xâm hại tình dục người dưới 16 tuổi	Thành viên	Đề tài cấp cơ sở: Trường ĐHKSHN	Số 205/QĐ-T2 ngày 31/03/2022	2022	Số 1305/QĐ-T2 ngày 29/12/2022 Khá
7	Chương trình đào tạo đại học ngành Luật của trường Đại học Kiểm sát Hà Nội - Thực trạng và giải pháp	Thành viên	Đề tài cấp cơ sở: Trường ĐHKSHN	Số 205/QĐ-T2 ngày 31/03/2022	2022	Số 1305/QĐ-T2 ngày 29/12/2022 Xuất sắc

8	Dấu hiệu nhân thân người phạm tội trong Luật hình sự Việt Nam	Thành viên	Đề tài cấp cơ sở: Trường ĐHKSHN	Số 222/QĐ-T2 ngày 28/03/2023	2023	Số 1514/QĐ-T2 ngày 29/12/2023 Xuất sắc
9	Một số vấn đề lý luận và thực tiễn về kiểm sát xét xử sơ thẩm vụ án hình sự đáp ứng yêu cầu cải cách tư pháp hiện nay	Chủ nhiệm	Đề tài cấp cơ sở: Trường ĐHKSHN	Số 658/QĐ-T2 ngày 16/05/2024	2024	Số 12/QĐ-T2 ngày 01/01/2025 Xuất sắc
10	Những vấn đề lý luận và thực tiễn về hoạt động tranh tụng của Kiểm sát viên trong xét xử vụ án hình sự đáp ứng yêu cầu xây dựng và hoàn thiện Nhà nước pháp quyền XHCN Việt Nam trong giai đoạn mới	Phó Chủ nhiệm	Đề tài cấp Bộ: VKSND tối cao	Số 131/QĐ-T2 ngày 23/02/2023	2023-2024	Số 499/QĐ-VKSTC ngày 27/12/2024 Xuất sắc

- Các chữ viết tắt: CT: Chương trình; ĐT: Đề tài; CN: Chủ nhiệm; PCN: Phó chủ nhiệm; TK: Thư ký.

7. Kết quả nghiên cứu khoa học và công nghệ đã công bố (bài báo khoa học, báo cáo khoa học, sáng chế/giải pháp hữu ích, giải thưởng quốc gia/quốc tế):

7.1.a. Bài báo khoa học, báo cáo khoa học đã công bố:

TT	Tên bài báo/báo cáo KH	Số tác giả	Là tác giả chính	Tên tạp chí hoặc kỷ yếu khoa học/ISSN hoặc ISBN	Loại Tạp chí quốc tế uy tín: ISI, Scopus (IF, Qi)	Số lần trích dẫn (không tính tự trích dẫn)	Tập, số, trang	Tháng, năm công bố
I	Trước khi được công nhận TS							

II	Sau khi được công nhận TS							
	<i>Bài báo khoa học trên Tạp chí quốc tế uy tín (ISI-Scopus)</i>							
1	Improving Vietnamese Law On Human Trafficking To Align With International Legal Standards	01	x	The Journal of Law and Social Deviance ISSN: 2165-5219 E-ISSN: 2164-4721	ESCI		p. 125-165 Volume 28	2024
2	Evaluating The Effectiveness Of Vietnam's Child-Friendly Judicial System: Legal Reforms And Their Impact On Juvenile Justice	01	x	Relações Internacionais No Mundo Atual E-ISSN: 2316-2880 (printed);	Scopus		p. 707-729 Volume 4, No. 46	2024
3	Rights of Prisoners During Incarceration: A case study of Vietnam	01	x	Prawo i Więź ISSN: 2299-405X E-ISSN: 2719-3594	Scopus		p.229-250 Volume 54, No. 1	2025
4	Protecting Human Rights In Vietnam's Prison Sentences: Insights From Judicial Supervision Today	01	x	Revista do Curso de Direito do UNIFOR SSN: 2236-7632	ESCI		p.1-20 Volume 16, No. 1	2025
	<i>Bài báo khoa học quốc gia được HĐGSNN tính điểm</i>							
5	Về việc rút yêu cầu khởi tố tại phiên tòa trong các vụ án khởi tố theo yêu cầu của bị hại	01	x	Tạp chí Kiểm sát ISSN 0866-7357			Số 22, tr.49-51	Tháng 11/2019

6	Công tác giảng dạy và nghiên cứu khoa học trong lĩnh vực hình sự và kiểm sát hình sự của Trường Đại học Kiểm sát Hà Nội	01	x	Tạp chí Khoa học Kiểm sát ISSN 2354 - 063X			Số 36, tr.67-70	Tháng 4/2020
7	Phân biệt tội Tham ô tài sản với tội Lạm dụng chức vụ, quyền hạn chiếm đoạt tài sản	02	x	Tạp chí Kiểm sát ISSN 0866-7357			Số 01, tr.30-34	Tháng 01/2021
8	Nâng cao hiệu quả hoạt động đề ra yêu cầu điều tra của Kiểm sát viên	02	x	Tạp chí Khoa học Kiểm sát ISSN 2354 - 063X			Số 04, tr.14-19	Tháng 8/2022
9	Một số vấn đề về biện pháp ngăn chặn tạm giữ trong tố tụng hình sự	01	x	Tạp chí Khoa học Kiểm sát ISSN 2354 - 063X			Số 03, tr.23-26	Tháng 5/2023
10	Về dấu hiệu đặc biệt trong chủ thể của tội tham ô tài sản	01	x	Tạp chí Khoa học Kiểm sát ISSN 2354 - 063X			Số 06, tr.03-07	Tháng 8/2023
11	Việc công bố chứng cứ bằng hình ảnh của Kiểm sát viên tại phiên tòa hình sự	01	x	Tạp chí Nhân lực Khoa học xã hội ISSN: 0866-756X			Số 06, tr.36-43	Tháng 6/2023
12	Tăng cường hiệu quả áp dụng thủ tục tư pháp rút gọn trong giải quyết vụ án hình sự	01	x	Tạp chí Dân chủ & Pháp luật ISSN: 9866-7535			Số 382, tr.59-63	Tháng 6/2023
13	Một số vấn đề về giải quyết tố giác, tin báo về tội phạm và kiến nghị khởi tố	01	x	Tạp chí Khoa học Kiểm sát ISSN 2354 - 063X			Số 08, tr.11-18	Tháng 10/2023

14	Bảo vệ quyền của người bị buộc tội là người dưới 18 tuổi từ góc độ hoàn thiện quy định về áp dụng biện pháp ngăn chặn trong BLTTHS	02	x	Tạp chí Khoa học Kiểm sát ISSN 2354 - 063X			Số 09, tr.11-17	Tháng 11/2023
15	Về giới hạn xét xử sơ thẩm vụ án hình sự trong tổ tụng hình sự Việt Nam	01	x	Tạp chí Nhân lực Khoa học xã hội ISSN: 0866-756X			Số 03, tr.03-08	Tháng 3/2024
16	Bình luận một số dấu hiệu pháp lý thuộc mặt khách quan của tội Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ	01	x	Tạp chí Khoa học Kiểm sát ISSN 2354 - 063X			Số 06, tr.10-15	Tháng 6/2024
17	Hoàn thiện quy định của BLTTHS năm 2015 về thủ tục rút gọn	01	x	Tạp chí Kiểm sát ISSN 0866-7357			Số 19, tr.11-18	Tháng 10/2024
18	Hoàn thiện quy định của BLTTHS về tranh luận tại phiên tòa sơ thẩm	01	x	Tạp chí Khoa học, Trường Đại học Mở Hà Nội P-ISSN 3030-4016 E-ISSN 3030 - 4083			Số 120, tr.29-36	Tháng 10/2024
19	Bàn về các quy định liên quan đến căn cứ khởi tố vụ án trong BLTTHS	01	x	Tạp chí Kiểm sát ISSN 0866-7357			Số chuyên đề, tr.21-27, 44	Tháng 11/2024

20	“Hành hung để tẩu thoát” trong tội trộm cắp tài sản và trường hợp chuyển hóa của tội cướp tài sản	01	x	Tạp chí Khoa học Kiểm sát ISSN 2354 - 063X			Số 11, tr.3-7	Tháng 11/2024
21	Một số vấn đề hoàn thiện quy định về tội phạm chức vụ trong Bộ luật hình sự năm 2015	01	x	Tạp chí Khoa học Kiểm sát ISSN 2354 - 063X			Số 02, tr.17-22	Tháng 02/2025
22	Xu hướng phát triển của chế định chứng minh trong tố tụng hình sự	01	x	Tạp chí Kiểm sát ISSN 0866-7357			Số 06, tr.3-10	Tháng 3/2025
23	Nâng cao chất lượng giảng dạy của giảng viên tại Trường Đại học Kiểm sát	01	x	Tạp chí Khoa học Kiểm sát ISSN 2354 - 063X			Số 03, tr.17-20	Tháng 3/2025
24	Hoàn thiện nguyên tắc tranh tụng trong xét xử được bảo đảm để thực hiện “tranh tụng là đột phá”	01	x	Tạp chí Kiểm sát ISSN 0866-7357			Số 11 tr.14-22	Tháng 6/2025

- **Trong đó:** Số lượng bài báo khoa học đăng trên tạp chí khoa học quốc tế có uy tín mà ứng viên là tác giả chính, đăng sau thời điểm nhận học vị Tiến sĩ: **04** bài (gồm các số thứ tự: **[1], [2], [3], [4]**).

7.1.b. Bài báo khoa học, báo cáo khoa học đã công bố (*Dành cho các chuyên ngành thuộc ngành KH An ninh và KH Quân sự được quy định tại Quyết định số 25/2020/QĐ-TTg*)

TT	Tên bài báo/báo cáo KH	Số tác giả	Là tác giả chính	Tên tạp chí hoặc kỷ yếu khoa học/ISSN hoặc ISBN	Thuộc danh mục tạp chí uy tín của ngành	Tập, số, trang	Tháng, năm công bố
I	Trước khi được công nhận PGS/TS						
1							
II	Sau khi được công nhận PGS/TS						
1							

- Trong đó: Số lượng (ghi rõ các số TT) bài báo khoa học đăng trên tạp chí khoa học uy tín của ngành mà UV là tác giả chính sau PGS/TS:

7.2. Bảng độc quyền sáng chế, giải pháp hữu ích

TT	Tên bằng độc quyền sáng chế, giải pháp hữu ích	Tên cơ quan cấp	Ngày tháng năm cấp	Tác giả chính/đồng tác giả	Số tác giả
1					
...					

- Trong đó: Số lượng (ghi rõ các số TT) bằng độc quyền sáng chế, giải pháp hữu ích được cấp, là tác giả chính sau PGS/TS:

7.3. Tác phẩm nghệ thuật, thành tích huấn luyện, thi đấu thể dục thể thao đạt giải thưởng quốc gia, quốc tế (đối với ngành Văn hóa, nghệ thuật, thể dục thể thao)

TT	Tên tác phẩm nghệ thuật, thành tích huấn luyện, thi đấu TDTT	Cơ quan/tổ chức công nhận	Văn bản công nhận (số, ngày, tháng, năm)	Giải thưởng cấp Quốc gia/Quốc tế	Số tác giả
1					
...					

- Trong đó: Số lượng (ghi rõ các số TT) tác phẩm nghệ thuật, thành tích huấn luyện, thi đấu đạt giải thưởng quốc tế, là tác giả chính/hướng dẫn chính sau PGS/TS:

8. Chủ trì hoặc tham gia xây dựng, phát triển chương trình đào tạo hoặc chương trình/dự án/đề tài nghiên cứu, ứng dụng khoa học công nghệ của cơ sở giáo dục đại học đã được đưa vào áp dụng thực tế:

TT	Chương trình đào tạo, chương trình nghiên cứu ứng dụng KHCN	Vai trò UV (Chủ trì/ Tham gia)	Văn bản giao nhiệm vụ (số, ngày, tháng, năm)	Cơ quan thẩm định, đưa vào sử dụng	Văn bản đưa vào áp dụng thực tế	Ghi chú
1	Chương trình đào tạo trình độ đại học ngành Luật, chuyên ngành kiểm sát sửa đổi, bổ sung	Thành viên	QĐ số 779/QĐ-T2-ĐT ngày 30/9/2022	Trường Đại học Kiểm sát Hà Nội	QĐ số 1011/QĐ-T2-ĐT ngày 31/10/2022	Đang áp dụng (từ năm 2022)
2	Chương trình đào tạo trình độ đại học ngành Luật, chuyên ngành Luật thương mại sửa đổi, bổ sung	Thành viên	QĐ số 779/QĐ-T2-ĐT ngày 30/9/2022	Trường Đại học Kiểm sát Hà Nội	QĐ số 1012/QĐ-T2-ĐT ngày 31/10/2022	Đang áp dụng (từ năm 2022)

TT	Chương trình đào tạo, chương trình nghiên cứu ứng dụng KHCN	Vai trò U/V (Chủ trì/ Tham gia)	Văn bản giao nhiệm vụ (số, ngày, tháng, năm)	Cơ quan thẩm định, đưa vào sử dụng	Văn bản đưa vào áp dụng thực tế	Ghi chú
3	Chương trình đào tạo trình độ Thạc sĩ ngành Luật theo định hướng ứng dụng	Thành viên	QĐ số 1091/QĐ-T2-ĐT ngày 04/10/2023	Trường Đại học Kiểm sát Hà Nội	QĐ số 93/QĐ-T2-ĐT ngày 25/01/2024	Đang áp dụng (từ năm 2024)
4	Chương trình đào tạo trình độ tiến sĩ ngành Luật hình sự và tố tụng hình sự	Thành viên	QĐ số 1094/QĐ-T2-ĐT ngày 04/10/2023	Trường Đại học Kiểm sát Hà Nội	QĐ số 831/QĐ-T2-ĐT ngày 28/6/2024	Đang áp dụng (từ năm 2024)
5	Chương trình đào tạo trình độ Thạc sĩ ngành Luật hình sự và tố tụng hình sự (định hướng ứng dụng)	Thành viên	QĐ số 335/QĐ-T2-ĐT ngày 11/4/2024	Trường Đại học Kiểm sát Hà Nội	QĐ số 832/QĐ-T2-ĐT ngày 28/6/2024	Đang áp dụng (từ năm 2024)
6	Chương trình đào tạo trình độ đại học ngành Luật, chuyên ngành Thực hành quyền công tố, kiểm sát hoạt động tư pháp	Thành viên	QĐ số 339/QĐ-T2-ĐT ngày 12/4/2024	Trường Đại học Kiểm sát Hà Nội	QĐ số 1020/QĐ-T2-ĐT ngày 29/8/2024	Đang áp dụng (từ năm 2024)
7	Chương trình đào tạo trình độ đại học ngành Luật kinh tế	Thành viên	QĐ số 339/QĐ-T2-ĐT ngày 12/4/2024	Trường Đại học Kiểm sát Hà Nội	QĐ số 1021/QĐ-T2-ĐT ngày 29/8/2024	Đang áp dụng (từ năm 2024)
8	Chương trình đào tạo trình độ đại học ngành Luật	Thành viên	QĐ số 339/QĐ-T2-ĐT ngày 12/4/2024	Trường Đại học Kiểm sát Hà Nội	QĐ số 1022/QĐ-T2-ĐT ngày 29/8/2024	Đang áp dụng (từ năm 2024)

9. Các tiêu chuẩn không đủ so với quy định, đề xuất công trình khoa học (CTKH) thay thế*:

a) Thời gian được bổ nhiệm PGS

Được bổ nhiệm PGS chưa đủ 3 năm, còn thiếu (số lượng năm, tháng):

b) Hoạt động đào tạo

- Thâm niên đào tạo chưa đủ 6 năm (U/V PGS), còn thiếu (số lượng năm, tháng):

- Giờ giảng dạy

+ Giờ chuẩn giảng dạy trực tiếp trên lớp không đủ, còn thiếu (năm học/số giờ thiếu):

+ Giờ chuẩn giảng dạy quy đổi không đủ, còn thiếu (năm học/số giờ thiếu):

- Hướng dẫn chính NCS/HVCH, CK2/BSNT:

+ Đã hướng dẫn chính 01 NCS đã có Quyết định cấp bằng TS (U/V chức danh GS) ☐

Đề xuất CTKH để thay thế tiêu chuẩn hướng dẫn 01 NCS được cấp bằng TS bị thiếu:

.....
+ Đã hướng dẫn chính 01 HVCH/CK2/BSNT đã có Quyết định cấp bằng ThS/CK2/BSNT (UV chức danh PGS) ☐

Đề xuất CTKH để thay thế tiêu chuẩn hướng dẫn 01 HVCH/CK2/BSNT được cấp bằng ThS/CK2/BSNT bị thiếu:

c) Nghiên cứu khoa học

- Đã chủ trì 01 nhiệm vụ KH&CN cấp Bộ (UV chức danh GS) ☐

Đề xuất CTKH để thay thế tiêu chuẩn chủ trì 01 nhiệm vụ KH&CN cấp Bộ bị thiếu:

- Đã chủ trì 01 nhiệm vụ KH&CN cấp cơ sở (UV chức danh ☐ PGS)

Đề xuất CTKH để thay thế tiêu chuẩn chủ trì 01 nhiệm vụ KH&CN cấp cơ sở bị thiếu:...

- Không đủ số CTKH là tác giả chính sau khi được bổ nhiệm PGS hoặc được cấp bằng TS:

+ Đối với ứng viên chức danh GS, đã công bố được: 03 CTKH ; 04 CTKH ☐

Đề xuất sách CKUT/chương sách của NXB có uy tín trên thế ☐ giới là tác giả chính thay thế cho việc UV không đủ 05 CTKH là tác giả chính theo quy định:

+ Đối với ứng viên chức danh PGS, đã công bố được: 02 CTKH ☐

Nếu một bài báo không được công nhận là bài báo khoa học thứ 3 trên tạp chí quốc tế uy tín sau khi được công nhận tiến sĩ, ứng viên xin đề xuất sách chuyên khảo của nhà xuất bản có uy tín thay thế cho việc UV không đủ 03 CTKH là tác giả chính theo quy định:

[1] Thực hành quyền công tố, kiểm sát việc áp dụng biện pháp ngăn chặn trong giai đoạn điều tra vụ án hình sự, Nxb. Công an nhân dân, 2024 [sách số 10]; ứng viên là chủ biên, viết một mình, Nxb. có uy tín.

[2] Hoặc trong trường hợp đề xuất trên không được chấp nhận, ứng viên xin đề xuất sách chuyên khảo: **Kiểm sát xét xử sơ thẩm vụ án hình sự đáp ứng yêu cầu cải cách tư pháp trong giai đoạn mới**, Nxb. Công an nhân dân, 2025 [sách số 11]; ứng viên là chủ biên, Nxb. có uy tín.

Chú ý: Đối với các chuyên ngành bí mật nhà nước thuộc ngành KH An ninh và KH Quân sự, các tiêu chuẩn không đủ về hướng dẫn, đề tài khoa học và công trình khoa học sẽ được bù bằng điểm từ các bài báo khoa học theo quy định tại Quyết định số 25/2020/QĐ-TTg.

C. CAM ĐOAN CỦA NGƯỜI ĐĂNG KÝ XÉT CÔNG NHẬN ĐẠT TIÊU CHUẨN CHỨC DANH:

Tôi cam đoan những điều khai trên là đúng, nếu sai tôi xin chịu trách nhiệm trước pháp luật.

Hà Nội, ngày 16 tháng 6 năm 2025

NGƯỜI ĐĂNG KÝ



BÙI THỊ HẠNH